



Ký bởi: Tổng Công Ty
Bảo Đảm An Toàn Hàng
Hải Miền Nam
Ký ngày: 15.08.2022
11:05:58

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 178 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 15 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước bến phao B.TT4, B.TT5, B.TT8
và B.TT9 trên sông Soài Rạp

HCM - 40 - 2022

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp

Căn cứ đơn đề nghị số 277/2022/HHD nhận ngày 12/8/2022 của Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hoàng Hải Đăng về việc đề nghị thông báo hàng hải khu nước bến phao B.TT4, B.TT5, B.TT8 và B.TT9 trên sông Soài Rạp.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo kỹ thuật độ sâu khu nước bến phao B.TT4, B.TT5, B.TT8 và B.TT9 trên sông Soài Rạp như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước bến phao neo B.TT4, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P4-1	10°39'04,35"N	106°45'00,93"E	10°39'00,69"N	106°45'07,36"E
P4-2	10°39'00,92"N	106°45'07,47"E	10°38'57,26"N	106°45'13,90"E
P4-3	10°38'59,20"N	106°45'06,55"E	10°38'55,53"N	106°45'12,97"E
P4-4	10°39'02,63"N	106°45'00,00"E	10°38'58,96"N	106°45'06,43"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz, tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 8,6 m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước bến phao neo B.TT5, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P5-1	10°38'58,97"N	106°45'11,42"E	10°38'55,30"N	106°45'17,85"E
P5-2	10°38'56,77"N	106°45'18,48"E	10°38'53,10"N	106°45'24,91"E
P5-3	10°38'54,91"N	106°45'17,89"E	10°38'51,24"N	106°45'24,32"E
P5-4	10°38'57,10"N	106°45'10,83"E	10°38'53,43"N	106°45'17,25"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz, tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 8,6 m.

3. Trong phạm vi khảo sát khu nước bến phao neo B.TT8, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P8-1	10°39'10,65"N	106°44'50,87"E	10°39'06,98"N	106°44'57,30"E
P8-2	10°39'06,60"N	106°44'57,04"E	10°39'02,93"N	106°45'03,46"E
P8-3	10°39'04,98"N	106°44'55,95"E	10°39'01,31"N	106°45'02,37"E
P8-4	10°39'09,02"N	106°44'49,78"E	10°39'05,36"N	106°44'56,20"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz, tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 8,6 m.

4. Trong phạm vi khảo sát khu nước bến phao neo B.TT9, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P9-1	10°39'17,27"N	106°44'40,91"E	10°39'13,60"N	106°44'47,34"E
P9-2	10°39'13,19"N	106°44'47,06"E	10°39'09,53"N	106°44'53,49"E
P9-3	10°39'11,57"N	106°44'45,96"E	10°39'07,90"N	106°44'52,39"E
P9-4	10°39'15,64"N	106°44'39,81"E	10°39'11,98"N	106°44'46,24"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz, tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 9,7 m.

Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ ký hiệu BP-4, BP-5, BP-8, BP-9 tỷ lệ 1/1000 do Công ty CP Tư vấn xây dựng thương mại Hoàng Hà đo đạc hoàn thành tháng 7 năm 2022.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hoàng Hải Đăng ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. HCM;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Công ty TNHH Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Bình}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 3 Cục Cảnh sát biển
- 4 Chi Cục đường sông phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
- 6 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Cảng Sài Gòn
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 23 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 24 Chi nhánh 1 – Công ty CP Trục vớt Cứu hộ VN
- 25 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNT Tp.HCM
- 27 Bộ đội biên phòng Tp.HCM
- 28 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 29 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 30 Cty TNHH TMDV Hoàng Hải Đăng

500
T
NG
TO
M
TÁ

BẾN PHẠO B.TT5
VÙNG NẸO ĐẬU TÀU: 225X60M

P5-2

R5B

P5-3

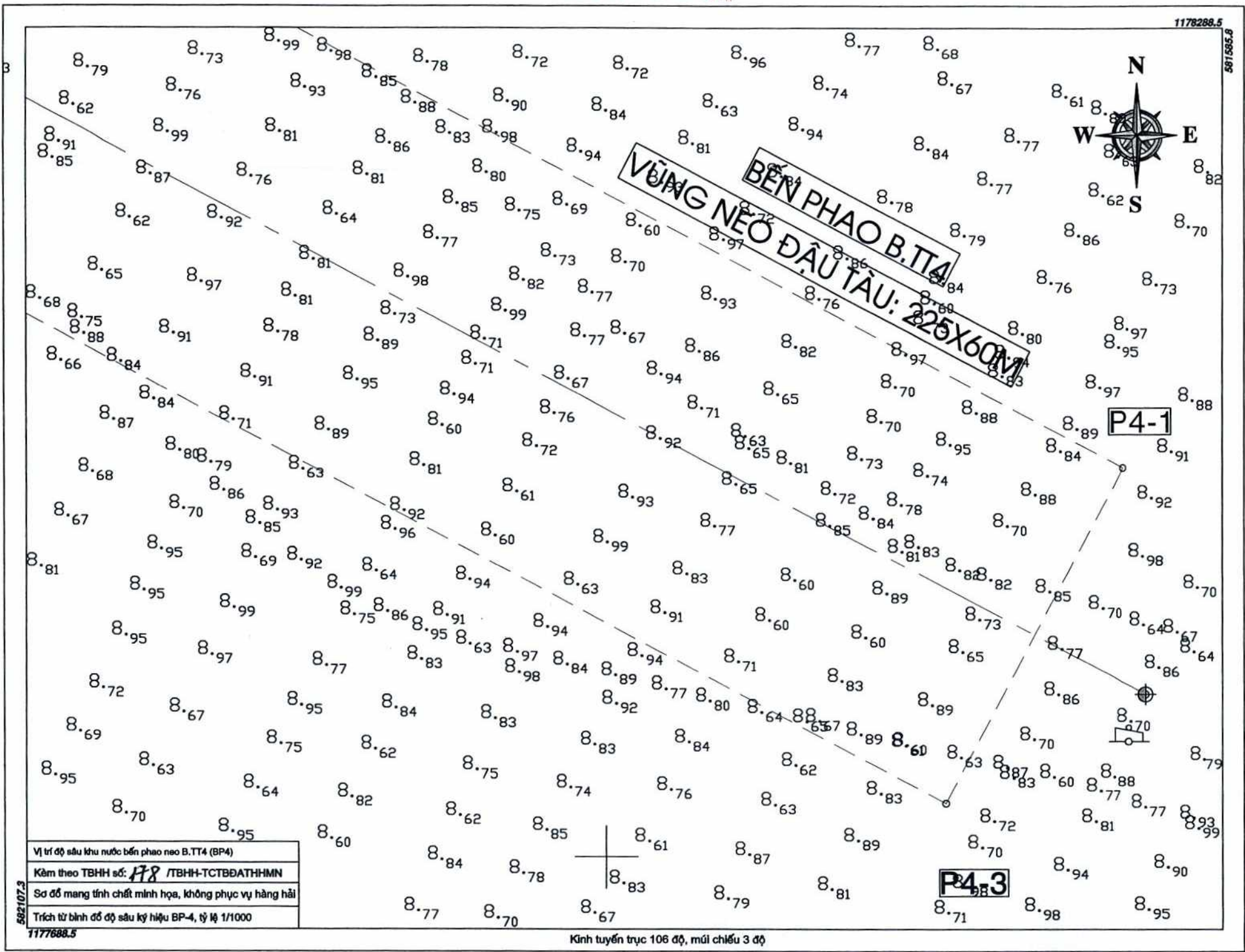


Vị trí độ sâu khu nước bến phao neo B.TT5 (BP5)
Kèm theo TBHH số: 178 /TBHH-TCTBDATHMIN
Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu BP-5, tỷ lệ 1/1000

582450.7

1177550.5

Kinh tuyến trực 106 độ, múi chiều 3 độ



Vị trí độ sâu khu nước bến phao neo B.TT4 (BP4)
 Kèm theo TBHH số: 178 /TBHH-TCTBĐATHHVN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu BP-4, tỷ lệ 1/1000

582107.3

1177688.5

Kinh tuyến trực 106 độ, múi chiều 3 độ

Vị trí độ sâu khu nước bến phao neo BVT8 (BP8)
 Kèm theo TBHH số: 178 /TBHH-TCTBĐATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu BP-8, tỷ lệ 1/1000

